

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 - VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

Số: **23/2025/QĐCNHGT-DS**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Vĩnh Long, ngày 22 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Tạ Thị Kim P và ông Trương Hoàng Anh T, bà Bùi Thị H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện **về việc** “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng Quyền sử dụng đất và Hợp đồng vay tài sản*” đề ngày 02 tháng 6 năm 2025 của bà Tạ Thị Kim P.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 9 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* **Bà Tạ Thị Kim P**, sinh ngày 02/7/1984

Căn cước số: 083184006538, cấp ngày 13/8/2024.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của bà Phụng: **Ông Nguyễn Văn Đệ N**, sinh năm 1962, địa chỉ: 443B, Khu phố A, phường K, tỉnh Vĩnh Long, là người đại diện theo ủy quyền của bà P. (Văn bản ủy quyền ngày 02/6/2025).

- *Người bị kiện:* **1. Ông Trương Hoàng Anh T**, sinh ngày 25/12/1970

Căn cước công dân số: 083070013686, cấp ngày 03/7/2021.

2. Bà Bùi Thị H, sinh ngày 01/01/1978

Căn cước công dân số: 083178010619, cấp ngày 09/8/2021.

Cùng Địa chỉ: Ấp Phú T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **05** tháng **9** năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **05** tháng 9 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1. Ông Trương Hoàng Anh T và bà Bùi Thị H thừa nhận còn nợ và đồng ý có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Tạ Thị Kim P số tiền nợ vay là 320.000.000 đồng (Ba trăm hai mươi triệu đồng). Trong đó:

+ Nợ gốc: 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng);

+ Nợ lãi: 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng).

1.2. Thời gian thực hiện: Trả ngay khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 22/9/2025).

1.3. Về nghĩa vụ chậm thi hành án:

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

1.4. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của hai bên là: Sau khi ông Trương Hoàng Anh T và bà Bùi Thị H trả hoàn tất số tiền nợ 320.000.000 đồng (Ba trăm hai mươi triệu đồng) **cho bà** Tạ Thị Kim P, thì bà Tạ Thị Kim P phải có nghĩa vụ làm thủ tục sang tên lại thửa đất số 556, tờ bản đồ **số 44**, diện tích đất: 167,6 m²; tọa lạc tại xã Lộc Thuận, tỉnh Vĩnh Long theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: DN 890113, theo số vào sổ cấp GCN: VP04525 cấp cho bà Tạ Thị Kim P ngày 21/5/2024 **qua cho** ông Trương Hoàng Anh T và bà Bùi Thị H đứng tên giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 8 - Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 8 - Vĩnh Long;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Duyên